**BÀI HỌC STEM LỚP 1**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 4: THỰC HÀNH TRANG TRÍ LỚP HỌC BẰNG CÁC HÌNH HÌNH HỌC**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

Khi dạy nội dung Thực hành lắp ghép, xếp hình (môn Toán)

Bài 8: Thực hành lắp ghép, xếp hình – sách Toán 1– Kết nối tri thức với cuộc sống

Bài: Xếp hình – sách Toán 1– Chân trời sáng tạo

Bài: Hình vuông – Hình tròn – Hình tam giác – Hình chữ nhật – sách Toán 1– Cánh diều

**Mô tả bài học:**

Thực hành lắp ghép, tạo hình từ những hình đã học, phối hợp một số kĩ năng xé, cắt, dán, vẽ,… để làm các sản phẩm trang trí.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:** | | |
| Môn học | | Yêu cầu cần đạt |
| Môn học chủ đạo | Toán | – Có biểu tượng ban đầu (trực quan, tổng thể) về hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.  – Nhận biết được các hình trên thông qua các đồ vật thật, hình vẽ, các đồ dùng học tập. |
| Môn học tích hợp | Mĩ thuật | – Hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên sản phẩm.  – Phối hợp được một số kĩ năng: vẽ, cắt, dán, tạo hình... trong thực hành, sáng tạo.  – Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng. |
|  |
|  |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

– Nhận biết được hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật thông qua các đồ vật thật, hình vẽ, các đồ dùng học tập.

– Thực hành sử dụng các vật liệu đơn giản phối hợp một số kĩ năng: vẽ, cắt, dán, tạo hình... để làm sản phẩm.

– Tự tin trình bày ý kiến khi thảo luận đề xuất ý tưởng và trưng bày, giới thiệu sản phẩm của nhóm mình trước lớp.

– Hợp tác với các bạn để tạo sản phẩm và điều chỉnh, hoàn thiện sản phẩm của nhóm.

– Có cơ hội hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán, năng lực mô hình hoá toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

– Dụng cụ và vật liệu (dành cho 1 nhóm 4 HS)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị/ Học liệu | Số lượng | Hình ảnh minh hoạ |
| 1 | Giấy các màu | 20 tờ |  |
| 2 | Bìa các-tông | 4 mảnh |  |

**2. Chuẩn bị của học sinh (dành cho 1 nhóm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị/Dụng cụ | Số lượng | Hình ảnh minh hoạ |
| 1 | Bút màu | 4 hộp |  |
| 2 | Kéo | 2 cái |  |
| 3 | Hồ dán | 4 lọ |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động tiết học, ổn định tổ chức** |  |
| **–** GV mời các em cùng hát và vận động theo bài hát hình khối. | – HS cùng hát và vận động theo bài hát. |
| – GV hỏi những hình nào được nhắc đến trong bài hát?  (Gợi ý: hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.) | – HS trả lời. |
| **KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)** |  |
| **Hoạt động 1. Quan sát tranh và trả lời câu hỏi** |  |
| – GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK trang 18 và trả lời câu hỏi:  + Các bạn trong tranh đang làm gì? | – HS trả lời. |
| + Các bạn dùng những hình hình học gì để trang trí?  (Gợi ý:  + Các bạn đang trang trí lớp học.  + Các bạn dùng hình tròn để làm trái đất, mặt trời; dùng hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn để làm các con cá) |  |
| – GV nêu nhiệm vụ: Trong bài học ngày hôm nay, chúng ta cùng nhau làm các sản phẩm trang trí lớp học bằng các hình hình học như các bạn nhé.  Sản phẩm trang trí đảm bảo các yêu cầu sau:  + Được tạo hình bởi hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.  + Trang trí đẹp, sáng tạo, chắc chắn. |  |
| – GV phát phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 1. |
| – GV mời HS chia sẻ kết quả phiếu học tập số 1 | – HS chia sẻ kết quả. |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |  |
| **Hoạt động 2: Nhận biết hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật** |  |
| **a)** Quan sát và gọi tên mỗi hình |  |
| – GV chiếu hình và yêu cầu HS gọi tên các hình.  (Gợi ý: hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác) | – HS trả lời. |
| **b)** GV: em hãy sử dụng bộ đồ dùng học toán lớp 1 hoặc các mảnh bìa có hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác để lắp ghép tạo hình em thích. | – HS theo dõi. |
| – Em hãy chỉ ra hình sau được ghép bằng những hình học nào? | – HS suy nghĩ trả lời. |
| – GV chiếu hình tiếp theo để HS quan sát và trả lời câu hỏi: Hình trên được ghép từ những hình nào? Dùng mấy hình?  (Gợi ý:  Hình tròn: 4  Hình tam giác: 3  Hình vuông màu xanh: 8  Hình vuông màu cam: 4) | – HS trả lời. |
| – Em hãy sử dụng 5 hình tam giác, 4 hình vuông để ghép thành hình có nghĩa. | – HS lên bảng ghép hình (ví dụ: hình tên lửa,…) |
| – Em hãy sử dụng 1 hình tam giác, 5 hình vuông, 2 hình tròn ghép thành hình có nghĩa. | – HS lên bảng ghép hình (ví dụ: hình xe tải,…) |
| – GV cho HS quan sát hình lợn con và chuột, GV hỏi: hình trên được ghép từ những hình nào? Em có ghép được không? Hãy ghép hình các con vật khác nữa nhé! | – HS tạo ra lợn con và chuột bằng các hình tròn và hình tam giác. |
| – GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 2. |
| – GV nhận xét và tổng kết hoạt động. |  |
| **NGHỈ GIỮA TIẾT 1 VÀ TIẾT 2** | |
| **Khởi động tiết học, ổn định tổ chức** |  |
| Chơi trò chơi: Tớ tên là gì?  – GV giới thiệu cách chơi:  + Quản trò giơ lên một số hình và hỏi “tớ tên là gì?” (ví dụ giơ hình vuông, tròn, tam giác)  + Người chơi nhanh chóng đáp và lấy trong bộ đồ dùng học tập giơ lên.  + Quản trò đưa ra số lượng hình và hỏi đó là hình ghép gì? (ví dụ hỏi: Tớ gồm có 5 hình vuông, 2 hình tròn, 1 hình tam giác, tớ là ai?”)  + Người chơi đưa ra đáp án đúng thì chiến thắng. | – HS theo dõi. |
| – GV mời HS chơi trò chơi. | – HS chơi trò chơi:  (HS đoán hình, giơ hình trong bộ đồ dùng giống với hình xuất hiện.  – HS sử dụng hình trong bộ đồ dùng xếp hình mình thích.) |
| – Kết thúc trò chơi, HS nào đưa ra nhiều đáp án đúng HS đó chiến thắng. |  |
| **THỰC HÀNH – VẬN DỤNG** | |
| **Hoạt động 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm sản phẩm trang trí lớp học bằng các hình hình học** | |
| ***a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm sản phẩm trang trí lớp học*** |  |
| – GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm  4 – 6 HS. Yêu cầu các nhóm thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm sản phẩm trang trí lớp học theo các tiêu chí:  + Được tạo hình bởi hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.  + Trang trí đẹp, sáng tạo, chắc chắn. |  |
| – GV gợi ý cho nhóm thảo luận sản phẩm phải thể hiện được cá tính riêng của nhóm.  – Trang trí có sự khác biệt và sáng tạo. | – HS thảo luận nhóm. |
| – GV chiếu một vài ý tưởng trong sách bài học STEM lớp 1 trang 20. |  |
| – GV mời đại diện nhóm chia sẻ ý tưởng.  – GV có thể đặt các câu hỏi gợi ý:  + Nhóm sử dụng vật liệu gì để làm hình khối?  + Nhóm sẽ ghép hình gì?  + Sử dụng khối hình gì để ghép? | – Đại diện nhóm chia sẻ ý tưởng. |
| – GV mời các nhóm khác đặt câu hỏi, góp ý cho nhóm bạn. | – Nhóm khác góp ý. |
| ***b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm sản phẩm trang trí lớp học*** |  |
| – GV yêu cầu mỗi nhóm thảo luận lựa chọn ý tưởng làm sản phẩm, từ đó đề xuất cách làm sản phẩm theo ý tưởng đã chọn. | – HS thảo luận nhóm chọn ý tưởng làm sản phẩm cho nhóm mình, từ đó xác định cách làm sản phẩm. |
| – GV phát phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 3. |
| – GV nhận xét, đánh giá hoạt động và chuyển sang hoạt động sau. |  |
| **Hoạt động 4: Làm sản phẩm trang trí lớp học** | |
| ***a) Lựa chọn dụng cụ và vật liệu*** | |
| – GV yêu cầu các nhóm lựa chọn dụng cụ, vật liệu phù hợp với phương án mình đã chọn. | – HS chọn dụng cụ, vật liệu. |
| – GV yêu cầu HS thực hành làm sản phẩm theo giải pháp của nhóm. | – Các nhóm thực hành làm sản phẩm. |
| – GV hướng dẫn HS có thể tham khảo gợi ý ở trang 20-21 sách Bài học STEM lớp 1, cho biết sách gợi ý các bước làm như thế nào?  (Gợi ý: + Bước 1: Tạo hình tròn.  + Bước 2: Phác thảo biển lớp.  + Bước 3: Trang trí và hoàn thiện.) | – HS đọc sách, quan sát hình. Trả lời câu hỏi tương tác với GV bằng cách giơ tay. |
| –Trong quá trình HS thực hành làm sản phẩm GV quan sát và hỗ trợ HS gặp khó khăn. | – HS thực hành làm sản phẩm. |
| – HS hoàn thành sản phẩm GV yêu cầu HS kiểm tra và điều chỉnh sản phẩm theo các tiêu chí. | – Các nhóm kiểm tra và điều chỉnh sản phẩm. |
| **Hoạt động 5: Trang trí lớp học** |  |
| – GV yêu cầu các nhóm giới thiệu sản phẩm. Phần giới thiệu cần nêu: vật liệu sử dụng, sản phẩm được ghép bởi các hình gì? Cách để vẽ được hình đó? Những khó khăn khi làm sản phẩm và cách khắc phục của nhóm.  (Gợi ý: Dùng giấy A4 để làm biển lớp. Biển lớp có dạng hình tròn. Để vẽ hình tròn, có thể áp nắp hộp có dạng hình tròn lên giấy rồi tô theo hình tròn…) | – Đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm trang trí lớp học của nhóm mình. |
| – GV mời các nhóm khác góp ý. | – Các nhóm góp ý. |
| – GV yêu cầu các nhóm hoàn thành phiếu đánh giá ở trang 21 sách Bài học STEM. | – HS hoàn thành phiếu đánh giá. |
| – GV: em cùng các bạn sử dụng các sản phẩm đã làm để trang trí lớp học. | – HS sử dụng các sản phẩm đã làm để trang trí lớp học. |
| – GV nhận xét tổng kết giờ học. |  |

**THỰC HÀNH TRANG TRÍ LỚP HỌC**

**BẰNG CÁC HÌNH HÌNH HỌC**

**Nhóm**……………………………….. **Lớp**……………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tô màu vào các hình hình học dùng để trang trí** | |
| **A drawing of a house  Description automatically generated** | Kể tên các hình hình học có trong tranh:  ……………………………………………………………….  ……………………………………………………………….  Hình bên có:  ……hình vuông, ………hình tam giác  ……hình tròn, ………hình chữ nhật |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Sử dụng các hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật để lắp ghép, tạo 2 hình em thích:** | |
| Em sử dụng mấy hình:  ……hình vuông, ………hình tam giác  ……hình tròn, ………hình chữ nhật | Em sử dụng mấy hình:  ……hình vuông, ………hình tam giác  ……hình tròn, ………hình chữ nhật |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

**Cùng vẽ ý tưởng của nhóm**

**1. Nhóm dùng vật liệu gì để làm hình trang trí?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**2. Nhóm sử dụng hình gì? Mỗi loại mấy hình?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**3. Tên sản phẩm nhóm lắp ghép được là gì?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**4. Ưu, nhược điểm của sản phẩm?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………